

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02/VAF/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ VAF

Địa chỉ: Số 25-27, ngõ 214 đường Nguyễn Xiển, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại : 0989838855

Mã số doanh nghiệp: 0110855470

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: CHÂN GÀ ĂN LIỀN VA FOODS

2. Thành phần: Chân gà 95% , nước tinh khiết, muối an, đường, gừng, chất điều vị Mononatril Lglutamat (INS 621), chất tạo màu Caramel nhóm III tổng hợp (INS 150c) chất điều chỉnh độ Axit Acid Citric (INS 330), gia vị thảo mộc quế ,hồi, cam thảo , hạt tiêu

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đựng trong túi nhựa plastic, túi nhôm nhôm, túi nhôm giấy, PE, CPP, MPET/LIDPE, PET/LIDPE bên ngoài là thùng carton. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Quy cách đóng gói:

+ Dạng gói/ Khối lượng tịnh: 20G, 25G,30G,40G, 45G, 50G /gói. Hộp 10, 20, 30, 40 50, 60, 70, 80, 90, 100 Gói.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất, đóng gói sản phẩm: Công ty Cổ Phần Thực Phẩm Ăn Vặt Ngon

- Sản xuất tại: Công ty Cổ Phần Thực Phẩm Ăn Vặt Ngon

- Địa chỉ: KCN Đồng Văn I mở rộng, Phường Yên Bắc, , Thị xã duy Tiên, Tỉnh Hà Nam

- Giấy chứng nhận iso 22000:2018, Ngày cấp : 18/11/2023, Nơi Cấp : TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ CHỨNG NHẬN TQC CGLOBAL

III. Mẫu nhãn sản phẩm đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến theo quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa, cụ thể:

1. Tên sản phẩm: CHÂN GÀ ĂN LIỀN VA FOODS

2. Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa:

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ VAF

Địa chỉ: Số 25 - 27 ngõ 214 đường Nguyễn Xiển, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

3. Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam

4. Khối lượng tịnh: (In trên bao bì)



5. Ngày sản xuất: (In trên bao bì)

6. Hạn sử dụng: (In trên bao bì)

7. Thành phần hoặc thành phần định lượng: Chân gà 95% , nước tinh khiết, muối an, đường, gừng, chất điều vị Mononatri L-glutamat (INS 621), chất tạo màu Caramel nhóm III tổng hợp (INS 150c) chất điều chỉnh độ Axit Acid Citric (INS 330), gia vị thảo mộc quế hồi, cam thảo , hạt tiêu

8. Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm khi bao bì đóng gói không nguyên vẹn. Không sử dụng khi đã quá hạn ghi trên bao bì.

9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

- Hướng dẫn sử dụng: Ăn liền (Ngon hơn khi để lạnh)

- Hướng dẫn bảo quản: Để sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp. Đậy kín sau khi sử dụng và bảo quản tốt nhất trong ngăn mát tủ lạnh.

10. Nhiệt độ bảo quản : ở nhiệt độ 5°C-15°C hoặc trong ngăn mát tủ lạnh

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- Tiêu chuẩn nhà sản xuất đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Lê Việt Anh



CHÂN GÀ ĂN LIỀN VA FOODS

Siêu Ngon

ăn là nghiền



MADE IN VIETNAM

40g ± 9% VA FOODS

CHÂN GÀ ĂN LIỀN VA FOODS

Thành phần: Chân gà (95%), nước tinh khiết, muối ăn, tỏi, đường, ớt gừng, chất điều vị (INS 621, INS 627, INS 631), chất tạo màu caramel nhóm III tổng hợp (INS 150c), chất điều chỉnh độ axit (INS 260, INS 262, INS 270), gia vị thảo mộc: quế, hồi, cam thảo.

Khối lượng tịnh: 40 g ± 9% / gói

Hướng dẫn sử dụng: Ăn liền (Ngon hơn khi để lạnh).

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh nắng ẩm trực tiếp

Cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng, có vị lạ, bị phồng hoặc bao bì không còn nguyên vẹn

Sản phẩm của: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ VAF

Địa chỉ: Số 25 - 27, ngõ 214, đường Nguyễn Xiển, P. Hạ Đình, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Nhà sản xuất: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM ĂN VẶT NGON

Địa chỉ: Khu công nghiệp Đồng Văn I mở rộng, Phường Yên Bắc, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam

Xuất xứ: Việt Nam

Ngày sản xuất và hạn sử dụng: In trên bao bì, xem theo định dạng ngày, tháng, năm

Hạn sử dụng: 9 tháng kể từ ngày sản xuất



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ VAF
TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Lê Việt Anh
MSDN: 0110855470



AVATEK SCIENCE TECHNOLOGY JSC
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ TƯ VẤN UDKH AVATEK



Trang/ Page No: 1/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: ODO4241000098-1

Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ VAF
Địa chỉ/ Client's Address : Số 25-27, Ngõ 214 Đường Nguyễn Xiển, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 08/10/2024
Ngày thử nghiệm/ Date of testing : 08/10/2024 - 13/10/2024
Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 13/10/2024
Thông tin mẫu/ Name of Sample : CHÂN GÀ ĂN LIỀN VA FOODS
Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu chứa trong bao bì kín
Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*) / Total aerobic microorganisms (*)	6.2 x 10 ²	CFU/g	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)
2	Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 10)	CFU/g	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)
3	Salmonella spp. (*) / Salmonella spp. (*)	Không phát hiện/ Not Detected	/25g	TCVN 10780-1:2017 (ISO 6579-1:2017)
4	Cadimi (Cd) (*) / Cadmium (Cd) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.003)	mg/kg	AVA-KN-PP.QP/072 (Ref. AOAC 2015.01)
5	Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.003)	mg/kg	AVA-KN-PP.QP/072 (Ref. AOAC 2015.01)
6	Năng lượng (Tính từ protein, béo và carbohydrate) (*) / Calories (Calculated from protein, fat and carbohydrate) (*)	156	kcal/100g	AVA-KN-PP.HL/10
7	Đạm (*) / Protein (*)	13.5	%	AVA-KN-PP.HL/01
8	Carbohydrat (*) / Carbohydrate (*)	6.66	%	AVA-KN-PP.HL/04
9	Béo tổng (*) / Total fat (*)	8.35	%	AVA-KN-PP.HL/02
10	Natri (Na)(*) / Sodium (Na)(*)	11103	mg/kg	AVA-KN-PP.QP/014 (Ref. AOAC 985.35)
11	Formaldehyde (*) / Formaldehyde (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 5)	mg/kg	AVA-KN-PP.HL/53

Đovan





AVATEK SCIENCE TECHNOLOGY JSC
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ TƯ VẤN UDKH AVATEK



Trang/ Page No: 2/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: ODO4241000098-1

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
12	Tetracycline (*) / Tetracycline (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.7)	µg/kg	AVA-KN-PP.SK/036 (Ref. AOAC 2008.09)
13	Clenbuterol (*) / Clenbuterol (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.1)	µg/kg	AVA-KN-PP.SK/045 (Ref. AOAC 2011.23)
14	Salbutamol (*) / Salbutamol (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.1)	µg/kg	AVA-KN-PP.SK/045 (Ref. AOAC 2011.23)
15	Dexamethasone (*) / Dexamethasone (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 1.5)	µg/kg	AVA-KN-PP.SK/105
16	Auramine O (*) / Auramine O (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.3)	µg/kg	AVA-KN-PP.SK/147 (Ref. AOAC 2007.01)

Chú thích/ Remarks:

- (*) : Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ/ (**): Items are tested by subcontractor.
- (**)(*) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (**)(*) : Items are tested by subcontractor - currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (CN): Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn Nuôi/ (CN): Analytical criteria recognized by the Department of Livestock Production.
- (TS): Chỉ tiêu được chỉ định bởi Cục thủy sản/ (TS): Analytical criteria recognized by Directorate Of Fisheries.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp/ Limited of detection.
- LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp/ Limit of Quantitation.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của AVATEK/ This report will not be reproduced except in full, without approval of AVATEK.
- Thông tin về "Tên khách hàng, địa chỉ, thông tin mẫu" do khách hàng cung cấp/ Information "Client's name, Client's address, Name of sample" provided by Client's.
- Đối với chỉ tiêu phân tích vi sinh/ For microbiological analytes:
 - Theo phương pháp đổ đĩa : Kết quả được thể hiện <10 CFU/g ; <10 CFU/ml ; <10 CFU/swab (mẫu) ; <1 CFU/0.1g ; <1 CFU/0.1ml ; <10 CFU/0.1g ; <10 CFU/0.1ml ; <1 CFU/ml ; <5 CFU/g ; <2 CFU/g khi không có phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch/ According to the plate count testing method, the result is expressed <10 CFU/g ; <10 CFU/ml ; <10 CFU/swab (sample) ; <1 CFU/0.1g ; <1 CFU/0.1ml ; <10 CFU/0.1g ; <10 CFU/0.1ml ; <1 CFU/ml ; <5 CFU/g ; <2 CFU/g when the dish contains no colony.
 - Theo phương pháp lọc : Kết quả được thể hiện <1 CFU/thể tích mẫu kiểm ; <1 CFU/khối lượng mẫu kiểm (đối với các nền mẫu nước đá) khi không phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch/ According to the membrane filter method, the result is expressed <1 CFU/sample volume tested ; <1 CFU/sample weight tested (for ice sample) when the dish contains no colony.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER

BÙI TÂN BÌNH



TRẦN HOÀNG VINH



GIẤY CHỨNG NHẬN



Chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm của

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM ĂN VẬT NGON

Địa chỉ và địa điểm sản xuất: Khu công nghiệp Đồng Văn I mở rộng, phường Yên Bắc, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Việt Nam.

Được đánh giá và phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn quốc tế:

ISO 22000:2018

Cho lĩnh vực:

Sản xuất các sản phẩm: cánh gà, chân gà, chân vịt, cánh vịt, cá cơm ăn liền.

(Mã lĩnh vực/Food code: CIV)

Số Giấy chứng nhận : TQC.03.5425

Hiệu lực của chứng nhận : Từ 18/11/2023 đến 17/11/2026

Từ ngày 18/11/2024, Giấy chứng nhận này có hiệu lực nếu có Thông báo kết quả đánh giá giám sát duy trì hiệu lực của TQC CGLOBAL đi kèm theo (trong 03 năm thực hiện giám sát duy trì hiệu lực 02 lần).

Ngày ký : 18/11/2023

Quét mã truy
xuất chứng chỉ



TQC.03.5425

Dấu chứng nhận



TQC CERTIFICATE No.
TQC.5425

Dấu công nhận



VICAS 063-FSMS



IAF - MLA

GIÁM ĐỐC



Lã Mạnh Cường

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM - TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ CHỨNG NHẬN TQC CGLOBAL

Tra cứu hiệu lực chứng chỉ tại: <https://tqc.vn/khach-hang-hieu-luc.htm> - Văn phòng cấp chứng chỉ: Tòa nhà số 51, ngõ 140/1 đường Nguyễn Xiển, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Hotline Hà Nội: 0969416668 - Đà Nẵng: 0968799816 - Hồ Chí Minh: 0988397156; Email: certify@tqc.vn; Website: <http://tqc.vn>

CERTIFICATE



Certify that the food safety management system of

DELICIOUS FOODS JOINT STOCK COMPANY

Address and manufacturing location: Dong Van I expansion industrial park, Yen Bac ward, Duy Tien town, Ha Nam province, Vietnam.

Has been audited and found to be in conformance with the requirements set forth by:

ISO 22000:2018

For the following activities:

Production of instant products: chicken wings, chicken feet, duck feet, duck wings, anchovies.

(Food code/Category code: CIV)

Certificate no : TQC.03.5425

The validity of certificate : From 18/11/2023 to 17/11/2026

From November 18, 2024, this Certificate is valid if there is an announce of the results of surveillance audit to maintain validity of TQC CGLOBAL attached (within 03 years of surveillance and maintaining its validity 02 times).

Signed date : 18/11/2023

Retrieval
information code



TQC.03.5425

Certification mark



TQC CERTIFICATE No.
TQC.5425

Accreditation mark



VICAS 063-FSMS



IAF - MLA



DIRECTOR

La Manh Cuong

VIETNAM UNION OF SCIENCE AND TECHNOLOGY ASSOCIATIONS - TQC CGLOBAL CENTER FOR TESTING AND CERTIFICATION

Verify certificate validity at: <https://tqc.vn/khach-hang-hieu-luc.htm> - Certificate issuing Office: Building no. 51, Lane 140/1 Nguyen Xien Street, Ha Dinh Ward, Thanh Xuan District, Hanoi city, Vietnam.

Hotline Ha Noi: +84969416668, Da Nang: +84968799816, Ho Chi Minh: +84988397156; Email: certify@tqc.vn; Website: <http://tqc.vn>

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm phù hợp tiêu chuẩn ISO 22000:2018

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ CHỨNG NHẬN TQC CGLOBAL

- Căn cứ Quyết định số 1804/QĐ-LHHVN ngày 19/12/2017 của Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam về việc thành lập Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận Chất lượng TQC;
- Căn cứ Quyết định số 107/QĐ – LHHVN ngày 08/03/2023 của Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam về việc đổi tên Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận Chất lượng TQC thành Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận TQC CGLOBAL;
- Căn cứ Quyết định số 110/QĐ – LHHVN ngày 08/03/2023 của Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam về việc bổ nhiệm Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận TQC CGLOBAL;
- Căn cứ Giấy đăng ký hoạt động Khoa học và Công nghệ số A-1861 ngày 28/03/2023 của Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận TQC CGLOBAL do Bộ Khoa học và Công nghệ cấp;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động chứng nhận số 926/TĐC-HCHQ ngày 05/04/2023 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Căn cứ Báo cáo thẩm xét hồ sơ đánh giá chứng nhận ngày 17/11/2023;
- Xét đề nghị của Trưởng phòng Chứng nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận số **TQC.03.5425** ngày 18 tháng 11 năm 2023, chứng nhận cho **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM ĂN VẬT NGON**:

Địa chỉ và địa điểm sản xuất: Khu công nghiệp Đồng Văn I mở rộng, phường Yên Bắc, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Việt Nam.

Có Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm phù hợp với tiêu chuẩn **ISO 22000:2018**, với phạm vi chứng nhận:

Sản xuất các sản phẩm: cánh gà, chân gà, chân vịt, cánh vịt, cá cơm ăn liền.

Điều 2. **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM ĂN VẬT NGON** được phép sử dụng Giấy chứng nhận và dấu phù hợp Tiêu chuẩn theo quy định của Trung tâm kiểm nghiệm và Chứng nhận TQC CGLOBAL.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực **03 năm** kể từ ngày ký. Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm của **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM ĂN VẬT NGON** được nêu trong Điều 1 chịu sự đánh giá giám sát định kỳ không quá 12 tháng/lần, tương ứng tối thiểu 02 lần đánh giá giám sát trong 03 năm giấy chứng nhận có hiệu lực.

Nơi nhận:

- Như điều 1;
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC
Là Mạnh Cường